

QUY ĐỊNH

**khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh
và tặng Bức trướng cho các ngành, đơn vị, địa phương**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 06-HD/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh và tặng Bức trướng cho các ngành, đơn vị, địa phương như sau:

Điều 1. Nguyên tắc khen thưởng

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được; bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.

2. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

3. Chú trọng khen thưởng đảng viên là người trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; công tác ở cơ sở.

4. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp ủy cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

Hết thời gian, cơ quan có thẩm quyền có kết luận thanh tra, kiểm tra hoặc văn bản đã xác minh làm rõ cá nhân, tập thể không có sai phạm hoặc không có dấu

hiệu vi phạm thì cấp có thẩm quyền thực hiện việc khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng theo quy định.

Điều 2. Đối tượng khen thưởng

1. Các tổ chức đảng trong Đảng bộ tỉnh, gồm:

1.1. Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

1.2. Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở.

1.3. Đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc (bao gồm: Chi bộ trực thuộc đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng; chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận).

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng trong Đảng bộ tỉnh.

3. Đảng viên trong Đảng bộ tỉnh.

Điều 3. Thẩm quyền, hình thức khen thưởng

1. Chi bộ cơ sở: Tặng Giấy khen cho đảng viên trong chi bộ.

2. Đảng bộ cơ sở: Tặng Giấy khen cho tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ.

3. Ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Tặng Giấy khen cho tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ.

4. Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

- Tặng Cờ, Bằng khen cho tổ chức đảng trong Đảng bộ tỉnh.

- Tặng Bằng khen cho các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng trong Đảng bộ tỉnh.

- Tặng Bằng khen cho đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng (30 năm, 40 năm, 45 năm, 50 năm, 55 năm, 60 năm, 65 năm, 70 năm, 75 năm, 80 năm, 85 năm, 90 năm tuổi đảng) cho đảng viên.

Điều 4. Thời điểm xét khen thưởng

1. Khen thưởng theo định kỳ: Hằng năm, thực hiện khen thưởng gắn với việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm của đảng bộ, chi bộ. Khen thưởng theo nhiệm kỳ đại hội 05 năm/lần đối với đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (thực hiện vào năm cuối của nhiệm kỳ).

2. Khen thưởng không theo định kỳ: Khen thưởng đột xuất đối với tổ chức đảng; các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng; đảng viên trong Đảng bộ tỉnh có thành tích xuất sắc đột xuất (là thành tích xuất sắc đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và đảng viên phải đảm nhiệm hoặc được giao).

Điều 5. Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Khen thưởng theo định kỳ

1.1. Cờ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1.1.1. Hằng năm, xét tặng Cờ cho các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 05 năm liền, cụ thể:

- Là đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở tiêu biểu trong những đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" 05 năm liền.

- Địa phương, đơn vị phải có điểm mới, sáng tạo, điển hình và có hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo về xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc; phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng, an ninh; sản xuất, kinh doanh và có thể nhân rộng để các địa phương, đơn vị khác học tập, làm theo.

Về số lượng Cờ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy có dưới 30 chi, đảng bộ cơ sở thì lựa chọn và đề xuất 01 chi bộ cơ sở hoặc đảng bộ cơ sở; có từ 30 chi, đảng bộ cơ sở trở lên thì lựa chọn và đề xuất 02 chi bộ cơ sở hoặc đảng bộ cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn khen thưởng và thật sự tiêu biểu để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định tặng Cờ.

1.1.2. Năm cuối của nhiệm kỳ, xét tặng Cờ cho đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy có thành tích trong nhiệm kỳ, cụ thể:

- Lãnh đạo hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ về kinh tế - xã hội; công tác quân sự, quốc phòng địa phương; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, đơn vị; phát triển sản xuất, kinh doanh; nội bộ đoàn kết; giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc diễn ra ở cơ sở, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp.

- Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng cơ quan đạt kết quả nổi bật, xuất sắc trong nhiệm kỳ.

- Địa phương, đơn vị có những chủ trương mới, sáng tạo và có hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo về xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc; phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng, an ninh; sản xuất, kinh doanh và có thể nhân rộng để các địa phương, đơn vị khác học tập, làm theo.

- Hằng năm, đảng bộ được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên, trong đó có ít nhất 03 năm được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

Về số lượng Cờ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Trên cơ sở thành tích thực tế, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định tặng Cờ cho đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy dẫn đầu phong trào thi đua trong nhiệm kỳ.

1.2. Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1.2.1. Hằng năm, xét tặng Bằng khen cho các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 05 năm liền; là tổ chức đảng thực sự tiêu biểu trong những tổ chức đảng đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 05 năm liền.

Về số lượng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy có dưới 50 đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc thì lựa chọn và đề xuất 01 đảng bộ bộ phận (hoặc chi bộ trực thuộc); có từ 50 đến dưới 100 đảng bộ bộ phận, chi bộ

trực thuộc thì lựa chọn và đề xuất xuất 02 đảng bộ bộ phận (hoặc chi bộ trực thuộc); có trên 100 đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc trở lên thì lựa chọn và đề xuất 03 đảng bộ bộ phận (hoặc chi bộ trực thuộc) đảm bảo tiêu chuẩn khen thưởng và thật sự tiêu biểu để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định tặng Bằng khen.

1.2.2. Hằng năm, xét tặng Bằng khen cho các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 05 năm liền; đồng thời, địa phương, đơn vị có điểm mới, sáng tạo và có hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo về xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc; phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng, an ninh; sản xuất, kinh doanh và có thể nhân rộng để các địa phương, đơn vị khác học tập, làm theo.

Về số lượng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy có dưới 30 chi, đảng bộ cơ sở thì lựa chọn và đề xuất 01 chi bộ cơ sở hoặc đảng bộ cơ sở; có từ 30 chi, đảng bộ cơ sở trở lên thì lựa chọn và đề xuất 02 chi bộ cơ sở hoặc đảng bộ cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn khen thưởng và thật sự tiêu biểu để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định tặng Bằng khen.

1.2.3. Năm cuối của nhiệm kỳ, xét tặng Bằng khen cho các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy có thành tích trong nhiệm kỳ, cụ thể:

- Lãnh đạo hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ về kinh tế - xã hội; công tác quân sự, quốc phòng địa phương; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, đơn vị; phát triển sản xuất, kinh doanh; nội bộ đoàn kết; giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc diễn ra ở cơ sở; không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp.

- Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng cơ quan và các tổ chức chính trị - xã hội đạt kết quả nổi bật, xuất sắc.

- Địa phương, đơn vị có những chủ trương mới, sáng tạo và có hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo về xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng, an ninh; sản xuất, kinh doanh và có thể nhân rộng để các địa phương, đơn vị khác học tập, làm theo.

- Hằng năm, đảng bộ được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên; trong đó có ít nhất 02 năm được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

Về số lượng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Trên cơ sở thành tích của các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy trong nhiệm kỳ 05 năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định tặng Bằng khen.

1.2.4. Hằng năm, xét tặng Bằng khen cho các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu trong năm.

Về số lượng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Căn cứ trên kết quả đánh giá, xếp loại đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy hằng năm, đảm bảo nguyên tắc không vượt quá 20% số đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

1.2.5. Hằng năm, xét tặng Bằng khen cho các đảng viên đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" 05 năm liền, cụ thể: Ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xét, lựa chọn những đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu 05

năm liền đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng (các đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liền còn lại do ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xem xét, khen thưởng).

Về số lượng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với đảng viên: Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy có dưới 3.000 đảng viên thì lựa chọn và đề xuất 02 đảng viên; có từ 3.000 đến dưới 6.000 đảng viên thì lựa chọn và đề xuất 03 đảng viên; có từ 6.000 đảng viên đến dưới 9.000 đảng viên thì lựa chọn và đề xuất 04 đảng viên; có từ 9.000 đảng viên trở lên thì lựa chọn và đề xuất 05 đảng viên đảm bảo tiêu chuẩn khen thưởng và thật sự tiêu biểu để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định tặng Bằng khen.

1.3. Huy hiệu Đảng: Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Huy hiệu Đảng (30 năm, 40 năm, 45 năm, 50 năm, 55 năm, 60 năm, 65 năm, 70 năm, 75 năm, 80 năm, 85 năm, 90 năm tuổi đảng) cho đảng viên theo quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.

1.4. Giấy khen

1.4.1. Giấy khen của ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Tặng đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 05 năm liền.

- Tặng đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu trong năm.

- Tặng đảng viên đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" 5 năm liền.

1.4.2. Giấy khen của đảng ủy cơ sở

- Tặng đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu trong năm.

- Tặng đảng viên đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" trong năm.

1.4.3. Giấy khen của chi bộ cơ sở: Tặng đảng viên đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" trong năm.

Lưu ý: Số lượng Giấy khen của đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, của cấp ủy cơ sở tặng cho tổ chức đảng và đảng viên do mỗi cấp quy định, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Khen thưởng không theo định kỳ

2.1. Đối với tổ chức đảng

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen và ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tặng Giấy khen cho các tổ chức đảng cấp dưới có thành tích đặc biệt xuất sắc trong các phong trào thi đua, trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ..., là điển hình tốt trong đảng bộ về từng lĩnh vực.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng trong Đảng bộ tỉnh có thành tích đặc biệt xuất

sắc trong các phong trào thi đua, trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, là điển hình tốt về từng lĩnh vực.

2.2. Đối với đảng viên

- Ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tặng Giấy khen cho đảng viên có thành tích xuất sắc, được Nhà nước trao giải thưởng trong các kỳ thi tuyển, thi đấu quốc gia; là chiến sĩ thi đua tiêu biểu cấp tỉnh.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, được các tổ chức quốc tế trao giải thưởng; được Nhà nước xét tặng danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc, đoạt giải nhất trong các kỳ thi tuyển, thi đấu quốc gia.

Điều 6. Quy trình xét khen thưởng

1. Khen thưởng theo định kỳ

1.1. Xét tặng Bằng khen, tặng Cờ cho đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy hằng năm và theo nhiệm kỳ đại hội của đảng bộ.

(1)- Hằng năm và kết thúc nhiệm kỳ đại hội, ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tự nhận xét đánh giá, thấy có đủ tiêu chuẩn, làm bản thành tích đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng Bằng khen, hoặc tặng Cờ.

(2)- Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị khác có liên quan thẩm định thành tích và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét, quyết định tặng Bằng khen, hoặc tặng Cờ cho đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

1.2. Xét tặng Giấy khen, Bằng khen, tặng Cờ cho tổ chức cơ sở đảng.

(1)- Tổ chức cơ sở đảng tự nhận xét, đánh giá, thấy có đủ tiêu chuẩn, làm bản thành tích đề nghị cấp ủy cấp trên khen thưởng theo quy định.

(2)- Ban Xây dựng Đảng (và tương đương) chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu của cấp ủy và lãnh đạo cơ quan chính quyền, đoàn thể cùng cấp thẩm định thành tích, báo cáo ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xét, quyết định tặng Giấy khen, hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen, hoặc tặng Cờ cho tổ chức cơ sở đảng.

(3)- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy và cơ quan, đơn vị khác có liên quan thẩm định thành tích, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét, quyết định tặng Bằng khen, hoặc tặng Cờ cho tổ chức cơ sở đảng.

1.3. Xét tặng Giấy khen, Bằng khen cho đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc

(1)- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc tự nhận xét đánh giá, thấy có đủ tiêu chuẩn thì làm bản thành tích đề nghị đảng ủy cơ sở tặng Giấy khen, hoặc đề nghị ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tặng Giấy khen hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen.

(2)- Đảng ủy cơ sở thẩm định thành tích (thông qua các chi ủy chi bộ; lãnh đạo cơ quan chính quyền, đoàn thể trực thuộc) để quyết định tặng Giấy khen hoặc đề nghị ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tặng Giấy khen hoặc đề nghị

Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen.

(3)- Ban Xây dựng Đảng (và tương đương) thẩm định thành tích, báo cáo ban thường vụ cấp ủy xét, quyết định tặng Giấy khen, hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen.

(4)- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy thẩm định thành tích, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen.

1.4. Xét tặng Giấy khen, Bằng khen cho đảng viên

(1)- Đảng viên tự đánh giá, thấy có đủ tiêu chuẩn, làm bản thành tích báo cáo chi bộ xét, đề nghị chi bộ cơ sở hoặc đảng ủy cơ sở tặng Giấy khen hoặc đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tặng Giấy khen hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen.

(2)- Chi bộ xét, đề nghị đảng ủy cơ sở xét tặng Giấy khen hoặc đề nghị đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tặng Giấy khen hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho đảng viên. Chi bộ cơ sở xét, quyết định tặng Giấy khen cho đảng viên của chi bộ.

(3)- Ban Xây dựng Đảng (và tương đương) chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu của cấp ủy thẩm định thành tích, báo cáo ban thường vụ cấp ủy xét, quyết định tặng Giấy khen, hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho đảng viên.

(4)- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị khác có liên quan thẩm định thành tích, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét, quyết định tặng Bằng khen cho đảng viên.

2. Khen thưởng không theo định kỳ

- Tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng làm bản thành tích báo cáo cấp ủy cấp trên xét theo trình tự từ cấp ủy cấp trên trực tiếp đến cấp ủy ra quyết định khen thưởng.

- Đảng viên làm bản thành tích báo cáo chi bộ xét theo trình tự từ chi bộ đến cấp ủy ra quyết định khen thưởng.

Điều 7. Hồ sơ khen thưởng

Hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*trước ngày 31/12 hằng năm*); hồ sơ đề nghị ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy khen thưởng gửi về Ban Xây dựng Đảng (và tương đương); hồ sơ đề nghị đảng ủy cơ sở và chi bộ cơ sở khen thưởng gửi về cấp ủy cơ sở, gồm:

1. Hồ sơ khen thưởng theo định kỳ

- Báo cáo thành tích của tổ chức đảng, đảng viên (*theo mẫu báo cáo kèm theo Nghị định của Chính phủ thực hiện Luật thi đua, khen thưởng hiện hành*).

- Bản sao các quyết định xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hằng năm; Giấy khen tổ chức đảng, đảng viên của các cấp ủy.

- Tờ trình và danh sách đề nghị khen thưởng của cấp ủy cấp dưới trực tiếp.

2. Hồ sơ khen thưởng không theo định kỳ

- Báo cáo thành tích của tổ chức đảng; các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng; đảng viên.

- Bản sao chứng nhận thành tích có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

- Tờ trình và danh sách đề nghị khen thưởng của cấp ủy cấp dưới.

Điều 8. Chế độ khen thưởng và tổ chức trao tặng các hình thức khen thưởng

1. Chế độ khen thưởng: Nguồn kinh phí, mức khen thưởng thực hiện theo chế độ hiện hành; cấp nào khen thưởng, cấp đó bố trí kinh phí.

2. Tổ chức trao tặng các hình thức khen thưởng

2.1. Khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

- Khen thưởng theo định kỳ: Cấp ủy nào quyết định khen thưởng thì tổ chức trao tặng tại hội nghị tổng kết công tác lãnh đạo hằng năm của cấp ủy đó.

- Khen thưởng không theo định kỳ: Cấp ủy quyết định khen thưởng tổ chức trao tặng tại cơ quan, đơn vị của đảng viên đối với khen thưởng đảng viên; tại tổ chức đảng đối với khen thưởng tổ chức đảng hoặc tại các hội nghị tổng kết các chuyên đề, lĩnh vực công tác liên quan.

2.2. Trao tặng Huy hiệu Đảng

Việc trao tặng Huy hiệu Đảng đối với đảng viên được tổ chức vào dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn 03/02, 19/5, 02/9, 07/11 hằng năm, bảo đảm trang trọng, ý nghĩa, phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, đơn vị:

2.2.1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức trao tặng Huy hiệu Đảng đối với các trường hợp sau đây: (1)- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên, nguyên Tỉnh ủy viên được tặng Huy hiệu Đảng; (2)- Đảng viên được tặng Huy hiệu từ 70 năm tuổi Đảng trở lên; (3)- Đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng đang sinh hoạt Đảng tại chi bộ thôn, khu phố, tổ dân phố.

Các đơn vị chủ động mời các đồng chí lãnh đạo cấp trên dự, trao Huy hiệu Đảng và tặng phẩm (nếu có) cho các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên, nguyên Tỉnh ủy viên được tặng Huy hiệu Đảng và đảng viên được tặng Huy hiệu từ 70 năm tuổi Đảng trở lên.

2.2.2. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (*chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở*) tổ chức trao tặng Huy hiệu Đảng đối với các trường hợp đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng còn lại đang sinh hoạt Đảng tại chi bộ, đảng bộ mình.

2.2.3. Đối với những đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng nhưng do già yếu hoặc vì lý do sức khỏe không thể đến dự Lễ trao tặng Huy hiệu Đảng, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ tình hình thực tế, tổ chức hoặc chỉ đạo các chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở tổ chức trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên bảo đảm chu đáo, trang trọng.

Điều 9. Tặng Bức trướng

Ngoài các hình thức khen thưởng của Nhà nước và các hình thức khen thưởng nêu trên, Tỉnh ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Ninh xem xét tặng Bức trướng cho các ngành, đơn vị, địa phương khi tổ chức Lễ kỷ niệm ngày thành lập hoặc ngày truyền thống để ghi nhận, động viên sự nỗ lực, cố gắng của các ngành, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và có nhiều đóng góp trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh (*đối tượng, tiêu chuẩn, nguyên tắc, hồ sơ, quy trình xét tặng, tổ chức trao tặng Bức trướng và mẫu Bức trướng có Phụ lục kèm theo*).

Điều 10. Hiệu lực và trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng có trách nhiệm phát động các phong trào thi đua; sơ kết, tổng kết, xét, quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng theo thẩm quyền và tổ chức trao tặng bảo đảm đúng quy định, nghiêm túc, trang trọng, tiết kiệm.

3. Đảng ủy UBND tỉnh chỉ đạo việc tặng Bức trướng cho các ngành, đơn vị, địa phương; bố trí kinh phí cho các đơn vị, địa phương thực hiện chế độ khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên theo quy định.

4. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy lập dự trù và chuẩn bị kinh phí khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định.

5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Hồng Thái

PHỤ LỤC

về việc tặng Bức trướng cho các ngành, đơn vị, địa phương
(kèm theo Quy định số 31-QĐ/TU ngày 31/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

1. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các xã, phường thuộc tỉnh Bắc Ninh.

2. Tiêu chuẩn: Các ngành, đơn vị, địa phương có quá trình xây dựng và phát triển từ 10 năm trở lên tính từ ngày thành lập và có nhiều đóng góp, thành tích tiêu biểu cho sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, thống nhất. Trong thời gian 10 năm liên tục tính đến thời điểm đề nghị tặng Bức trướng, các ngành, đơn vị, địa phương hằng năm phải hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. Nguyên tắc: Các ngành, đơn vị, địa phương đề nghị tặng Bức trướng vào năm tròn và có tổ chức Lễ kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống, sự kiện trọng đại. Bức trướng không kèm theo tiền thưởng.

4. Hồ sơ, quy trình đề nghị tặng Bức trướng**4.1. Hồ sơ đề nghị tặng Bức trướng:**

- Tờ trình đề nghị tặng Bức trướng.
- Báo cáo tóm tắt quá trình hoạt động và những thành tích nổi bật.

4.2. Quy trình xét tặng Bức trướng:

- Các ngành, đơn vị, địa phương lập hồ sơ đề nghị tặng Bức trướng gửi Sở Nội vụ (cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) ít nhất trước 30 ngày làm việc tính đến ngày tổ chức Lễ kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống.

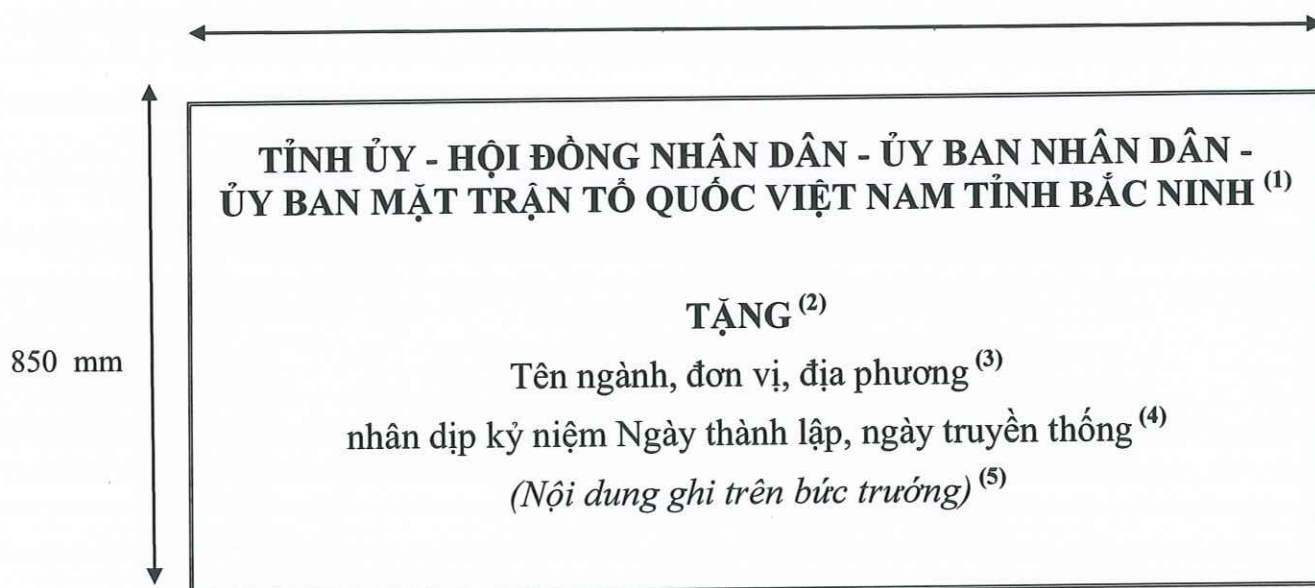
- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan thẩm định, báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh xem xét, trình Thường trực Tỉnh ủy xét, quyết định.

5. Tổ chức trao tặng Bức trướng

Đại diện Thường trực Tỉnh ủy, lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Ninh dự và trao tặng Bức trướng cho ngành, đơn vị, địa phương tại Lễ kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống của ngành, đơn vị, địa phương.

MẪU BỨC TRƯỞNG

1.200 mm



* **Ghi chú:** Bức trướng được làm bằng vải lụa Satanh màu đỏ Cờ; kích thước dài 1.200 mm, rộng 850 mm; dây tua rua vàng ở viền xung quanh; thêu chữ in hoa bằng chỉ màu vàng. Phong chữ Times New Roman; kích thước các dòng chữ sau khi thêu: (1) Cao 45 mm, (2) Cao 37 mm, (3) Cao 55 mm, (4) Cao 35 mm, (5) Cao 31 mm.
